TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:36/2024/QĐST-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 17 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 564/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Vi Hải Q - sinh năm 1988

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Hồng V - sinh năm 1992

Địa chỉ: đều ở tổ 3, phố Hồng Hà, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự , điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vi Hải Q và chị Nguyễn Thị Hồng V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Hai bên trình bày vợ chồng có 02 con chung Vi Ngọc Ánh, sinh ngày 01/7/2011 và Vi Ánh Dương, sinh ngày 19/01/2013. Ly hôn hai bên thỏa thuận anh Quân trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, chị Vinh không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh Quân không yêu cầu.

Anh Q cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Vinh trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

*2.2. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức đóng góp***:** Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Vi Hải Q xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010171 ngày 19/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Anh Qđược hoàn trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND TP Việt Trì;
-Thi hành án DS TP Việt Trì;
-UBND phường Tiên Cát,
TP Việt Trì, Phú Thọ;
-Lưu HS;
-Lưu VP.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Thu Hường